

Số: /KH-UBND

Đô Lương, ngày tháng năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện phòng, chống mại dâm**  
**trên địa bàn huyện Đô Lương năm 2024**

Thực hiện Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 26/3/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về việc thực hiện phòng chống mại dâm trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2024, UBND huyện Đô Lương ban hành Kế hoạch thực hiện phòng, chống mại dâm năm 2024 trên địa bàn huyện như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao trong Chương trình Phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch tổng thể thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025 của UBND tỉnh Nghệ An để triển khai thực hiện năm 2024.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các phòng, ngành, đoàn thể và UBND các xã, thị trấn trực tiếp liên quan đến công tác phòng, chống mại dâm; phối hợp các phòng, ngành, đoàn thể trong quá trình triển khai thực hiện.

**2. Yêu cầu**

- Phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các phòng, ngành, đoàn thể và UBND các xã, thị trấn nhằm triển khai đồng bộ các nội dung, giải pháp góp phần đạt được mục tiêu đề ra.

- Bảo đảm về tiến độ và trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch phù hợp với các mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025, gắn với mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội trên địa phương.

**II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CỤ THỂ**

**1. Mục tiêu**

1.1. Tăng cường sự đồng thuận, quyết tâm và chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động của toàn xã hội, chính quyền các cấp, các phòng, ban, ngành, đoàn thể và nhân dân trong công tác phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn mại dâm trên địa bàn huyện.

1.2. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm chứa, môi giới, tổ chức hoạt động mại dâm; giải quyết triệt để các điểm phức tạp về tệ nạn mại

dâm tại địa bàn công cộng và trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện về an ninh trật tự; không để hình thành các tụ điểm mại dâm mới; phòng ngừa và ngăn chặn tệ nạn mại dâm trong học sinh, sinh viên. Tăng cường truyền thông phòng, chống tệ nạn mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng, đa dạng hóa hình thức truyền thông, chú trọng truyền thông trực tiếp đặc biệt các địa bàn, xã, thị trấn trọng điểm, phức tạp về tệ nạn mại dâm, đối tượng có nguy cơ cao.

1.3. Giảm thiểu tác hại của hoạt động mại dâm, hỗ trợ dạy nghề và giải quyết việc làm cho người bán dâm; đảm bảo quyền bình đẳng trong tiếp cận các dịch vụ xã hội của người bán dâm, tạo cơ hội giúp họ hòa nhập cộng đồng bền vững.

## **2. Yêu cầu**

2.1. 100% xã, thị trấn xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống tệ nạn mại dâm; lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống tệ nạn mại dâm với việc thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

2.2. Ít nhất 80% số xã, thị trấn tổ chức được ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng ngừa mại dâm và được duy trì thường xuyên; Ít nhất 80% người lao động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm; Ít nhất 70% người lao động trong các khu công nghiệp, 80% học sinh, sinh viên các trường trung học phổ thông, và cơ sở giáo dục nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

2.3. 100% tố giác, tin báo, khiếu nại hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm được tiếp nhận, xác minh, phân loại; xử lý kịp thời số tội phạm liên quan đến mại dâm theo quy định của pháp luật, đặc biệt những địa bàn trọng điểm; tổ chức kiểm tra ít nhất 40% số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn.

2.4. Triển khai mô hình thí điểm về phòng ngừa mại dâm, hỗ trợ can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, cung cấp dịch vụ hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm; ít nhất 50% người bán dâm có nhu cầu và đủ điều kiện được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ hỗ trợ xã hội, hòa nhập cộng đồng.

2.5. Duy trì 33/33 xã, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống mại dâm**

a) Tăng cường tuyên truyền, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, các tiểu phẩm, phóng sự, bài viết, cuộc thi và tăng thời lượng truyền thông về tình hình tệ nạn mại dâm, công tác phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng cấp huyện và cấp xã;

b) Đổi mới cách thức, nội dung công tác truyền thông theo hướng sinh động để thu hút giới trẻ, thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, qua mạng Internet và mạng xã hội; các hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, có tính tương tác cao tại các cụm công nghiệp, trường học,...;

c) Lồng ghép, phát triển các chương trình, tài liệu, công cụ truyền thông, tuyên truyền về phòng, chống mại dâm phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa phương, cộng đồng, tập trung vào các đối tượng là thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên, người lao động trong các cơ sở kinh doanh, dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, người lao động trong các khu công nghiệp về tác hại của tệ nạn mại dâm, pháp luật về phòng, chống mại dâm, hành vi tình dục lành mạnh, an toàn;

## **2. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình có liên quan tại địa bàn cơ sở**

a) Tổ chức điều tra, khảo sát, rà soát, đánh giá, dự báo về nhu cầu của người bán dâm có khó khăn về tài chính, thanh niên chưa có việc làm, người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo trợ xã hội tại địa phương để hướng mục tiêu của các chương trình đến các nhóm đối tượng này;

b) Xây dựng các hoạt động lồng ghép cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm kiếm việc làm trong các chương trình về dạy nghề, tìm việc làm, hỗ trợ vay vốn, giảm nghèo nhằm cung cấp cho họ các cơ hội lựa chọn công việc phù hợp;

c) Xây dựng và tổ chức triển khai các kế hoạch lồng ghép việc thực hiện các Chương trình an sinh xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, phòng, chống HIV/AIDS tại các xã, thị trấn với nhiệm vụ phòng, chống mại dâm.

## **3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra; kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; điều tra, truy tố các tội phạm liên quan đến mại dâm.**

a) Tăng cường các hoạt động phòng ngừa và đấu tranh, trấn áp tội phạm liên quan đến mại dâm, triệt phá các tụ điểm, đường dây tổ chức hoạt động mại dâm ở các địa bàn trọng điểm; kiểm soát tại các tụ điểm đã triệt xóa, không để tái hoạt động trở lại. Xét xử nghiêm minh các tội phạm liên quan đến mại dâm, tổ chức xét xử lưu động các vụ án liên quan đến hoạt động môi giới, chứa chấp mại dâm để giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.

b) Phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi sản xuất, buôn bán, sử dụng các sản phẩm văn hóa và tổ chức các hoạt động văn hóa có nội dung đồi trụy, khiêu dâm, kích dục.

c) Thường xuyên kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành các cấp về phòng chống ma túy, mại dâm; xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên, đột xuất các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện về an ninh trật tự trên địa bàn toàn huyện. Thực hiện công tác hậu kiểm tra, đánh giá việc chấp hành quy định, khắc phục thiếu sót tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ đã kiểm tra hoặc đã có quyết định xử phạt hành chính.

d) Kiểm tra, quản lý chặt chẽ điều kiện thành lập và hoạt động kinh doanh, dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm theo quy định của pháp luật nhằm phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động này để tổ chức hoạt động mại dâm;

#### **4. Nâng cao năng lực bộ máy cán bộ làm công tác phòng, chống mại dâm các cấp**

a) Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ chuyên trách phòng chống tệ nạn xã hội các cấp về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước, công tác xã hội để làm tốt vai trò tham mưu, đề xuất, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng chống tệ nạn mại dâm ở địa phương, đơn vị.

b) Tổ chức tập huấn, học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn, củng cố kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm; kiện toàn các thành viên Đội kiểm tra liên ngành 178 các cấp.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên của UBND huyện và các cơ quan, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành; từ nguồn huy động, đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Các cơ quan, địa phương lập dự toán ngân sách để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Tham mưu cho UBND huyện xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện phòng, chống mại dâm năm 2024.

- Phối hợp với các phòng, ngành trong việc thực hiện các chính sách hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

- Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh về phòng, chống mại dâm; phối hợp trong công tác thông tin, tuyên

truyền, kiểm tra và xử lý vi phạm về phòng, chống mại dâm trên địa huyện.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Chi cục phòng, chống TNXH tỉnh.

- Chủ trì triển khai công tác Đội kiểm tra liên ngành 178 cấp huyện; phối hợp các phòng, ngành liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra các cơ sở KDDV; tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn Đội kiểm tra liên ngành 178 các xã, thị trấn thường xuyên tổ chức kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện.

## **2. Công an huyện**

Chỉ đạo lực lượng Công an các xã, thị trấn tăng cường đấu tranh, triệt phá ổ, nhóm đường dây, tổ chức tội phạm liên quan đến mại dâm, đặc biệt chú trọng đến các loại tội phạm mua bán người vì mục đích mại dâm, mại dâm trẻ em; thực hiện chỉ đạo của Bộ Công an về rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý an ninh trật tự đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm.

## **3. Phòng Y tế**

Tăng cường công tác phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai các biện pháp can thiệp giảm tác hại về HIV/AIDS trong phòng, chống mại dâm; chỉ đạo ngành y tế cơ sở thực hiện khám bệnh định kỳ đối với nhân viên của các cơ sở kinh doanh dịch vụ theo quy định.

## **4. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

Trên cơ sở cân đối ngân sách, tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo phân cấp ngân sách hiện hành.

## **5. Phòng Văn hóa và Thông tin**

- Tăng cường chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao nhằm ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi khiêu dâm, kích dục, lưu hành các ấn phẩm độc hại, đồi trụy, lợi dụng các hoạt động văn hóa, thể thao để tổ chức mại dâm; lồng ghép các nội dung tuyên truyền, giáo dục về phòng chống mại dâm với các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, quản lý, phòng ngừa hoạt động mại dâm đối với các hoạt động: kinh doanh dịch vụ lưu trú, lữ hành, điềm tham quan du lịch và các dịch vụ du lịch trên địa bàn toàn huyện. Phối hợp xử lý nghiêm các cơ sở thuộc phạm vi quản lý để xảy ra hoạt động mại dâm.

- Phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các phòng, ngành liên quan và chỉ đạo các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch thông tin, truyền thông về phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng; tăng cường quản lý, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các trang mạng có nội dung liên quan đến mại dâm trên địa bàn.

## **6. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

Căn cứ theo chức năng nhiệm vụ của ngành, chỉ đạo các trường trung học phổ thông, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tổ chức tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm, lồng ghép trong các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh. Tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống, giáo dục giới tính cho học sinh nhằm nâng cao nhận thức phòng, chống mại dâm.

### **7. Phòng Tư pháp**

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm; phối hợp với các phòng, ngành liên quan trong việc nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản pháp luật về phòng, chống mại dâm.

### **8. Trung tâm Văn hóa –Thể thao và Truyền thông huyện**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên đưa nội dung tuyên truyền phòng, chống mại dâm vào các chương trình thông tin, truyền thông; nâng cao chất lượng nội dung và tăng thời lượng các chương trình phát sóng về phòng, chống mại dâm.

### **9. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện**

Nâng cao năng lực trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho lực lượng Kiểm sát viên, Kiểm tra viên, Thẩm phán, Thư ký và Thẩm tra viên trong công tác truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm; phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về phòng, chống mại dâm cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về truy tố, xét xử tội phạm liên quan đến mại dâm.

### **10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện**

Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên, các hội viên, đoàn viên trong hệ thống tổ chức mình tham gia vận động, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng, chống tệ nạn mại dâm; phản biện xã hội đối với chính sách, pháp luật liên quan đến phòng, chống tệ nạn mại dâm.

### **11. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với đặc điểm tình hình cụ thể của địa phương; lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm trong việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án khác có liên quan ở địa phương;

- Thực hiện các chính sách, chế độ hỗ trợ hòa nhập cộng đồng; từng bước xây dựng, tổ chức cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

- Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp huyện về phòng, chống mại dâm; phối hợp trong công tác thông tin, tuyên truyền, kiểm tra và xử lý vi phạm về phòng, chống mại dâm trên địa bàn quản lý.

## **12. Chế độ báo cáo**

Định kỳ 06 tháng, 01 năm và đột xuất các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện, UBND các xã, thị trấn báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chi cục phòng chống TNXH theo quy định./.

### ***Nơi nhận:***

- Sở LĐTBXH Nghệ An (b/c);
- Cục PCTNXH tỉnh (b/c);
- Phó CT UBND huyện.VX (b/c);
- Các phòng, ngành, đoàn thể liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Anh Quang**